

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Kiến Xương, ngày 20 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2024 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Hoàng T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Bắc Ch, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1988.

Đều ở địa chỉ: Thôn T, xã Th, huyện K, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Anh Hoàng T và chị Nguyễn Thị A có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An vào ngày 06/5/2014, việc kết hôn là tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T và chị A không tìm được tiếng nói chung, bất đồng về quan điểm sống. Nay anh T và chị A đều xác định vợ chồng không còn tình cảm và không thể chung sống cùng nhau, hai anh chị cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận vợ chồng thuận tình ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, ngày 10 tháng 5 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy anh T và chị A đều thực sự tự nguyện ly hôn và đã thống nhất thỏa thuận với nhau về giải quyết tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì vậy cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị A là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình.

[2] Ly hôn anh T và chị A thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Tuệ L sinh ngày 23/10/2014, anh T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con

L cùng chị Anh. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không có không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng T và chị Nguyễn Thị A thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Tuệ L sinh ngày 23/10/2014, anh T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con L cùng chị An. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không có, không yêu cầu toà án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Nguyễn Thị A phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết yêu cầu dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền chị A đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002117 ngày 10/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương sang thành lệ phí. Chị A đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS h.Kiến Xương;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Trần Xuân Bằng**

